**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN SINH HỌC 6**

**CHƯƠNG VII: QUẢ VÀ HẠT**

**Câu 1.** Dựa vào đặc điểm của vỏ quả và hạt, loại quả nào dưới đây được xếp cùng nhóm với quả mơ ?

A. Nho       B. Cà chua C. Chanh       D. Xoài

**Câu 2.** Quả nào dưới đây là quả khô không nẻ ?

A. Chò B. Lạc C. Bồ kết D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 3.** Khi chín, vỏ của quả nào dưới đây không có khả năng tự nứt ra?

A. Quả bông B. Quả me C. Quả đậu đen D. Quả cải

**Câu 4.** Phát biểu nào dưới đây là đúng ?cfn

A. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

B. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

C. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

D. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

**Câu 5.** Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây ?

A. Quả khô không nẻ B. Quả khô nẻ

C. Quả mọng D. Quả hạch

**Câu 6.** Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu ?

A. Thân mầm hoặc rễ mầm B. Phôi nhũ hoặc chồi mầm

C. Lá mầm hoặc rễ mầm D. Lá mầm hoặc phôi nhũ

**Câu 7.**Bạn có thể tìm thấy phôi nhũ ở loại hạt nào dưới đây ?

A. Hạt đậu đen      B. Hạt cọ C. Hạt bí       D. Hạt cải

**Câu 8.** Nhóm nào dưới đây gồm những cây Hai lá mầm ?

A. Cam, mít, cau, chuối, thanh long

B. Cao lương, dừa, mía, rau má, rau ngót

C. Rau dền, khoai lang, cà chua, cải thảo

D. Sen, sắn, khế, gừng, dong ta

**Câu 9.** Vì sao người ta chỉ giữ lại làm giống các hạt to, chắc, mẩy, không bị sứt sẹo và sâu bệnh ?

A. Tất cả các phương án đưa ra.

B. Vì những hạt này có thể nảy mầm trong bất kì điều kiện nào mà không bị tác động bởi các yếu tố của môi trường bên ngoài.

C. Vì những hạt này có phôi khoẻ và giữ được nguyên vẹn chất dinh dưỡng dự trữ. Đây là điều kiện cốt lõi giúp hạt có tỉ lệ nảy mầm cao và phát triển thành cây con khoẻ mạnh.

D. Vì những hạt này có khả năng ức chế hoàn toàn sâu bệnh. Mặt khác, từ mỗi hạt này có thể phát triển cho ra nhiều cây con và giúp nâng cao hiệu quả kinh tế.

**Câu 10.** Khi lột bỏ lớp vỏ ngoài, bạn có thể tách đôi rất dễ dàng loại hạt nào dưới đây ?

A. Hạt ngô       B. Hạt lạc C. Hạt cau       D. Hạt lúa

**Câu 11.** Loại quả nào dưới đây có khả năng tự phát tán?

A. Trâm bầu       B. Thông C. Ké đầu ngựa      D. Chi chi

**Câu 12.** Quả trâm bầu phát tán chủ yếu theo hình thức nào?

A. Phát tán nhờ nước B. Phát tán nhờ gió

C. Phát tán nhờ động vật D. Tự phát tán

**Câu 13.** Những loại quả có khả năng tự phát tán hầu hết thuộc nhóm nào dưới đây ?

A. Quả mọng B. Quả hạch C. Quả khô nẻ D. Quả khô không nẻ

**Câu 14.** Quả cây xấu hổ có hình thức phát tán tương tự quả nào dưới đây ?

A. Quả ké đầu ngựa B. Quả cải C. Quả chi chi D. Quả đậu bắp

**Câu 15.** Những loại quả phát tán nhờ động vật có đặc điểm nào sau đây ?

A. Khi chín có vị ngọt hoặc bùi B. Khi chín có mùi thơm

C. Có lông hoặc gai móc D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 16.** Trong các điều kiện cần cho sự nảy mầm của hạt, điều kiện nào đóng vai trò tiên quyết ?

A. Hạt được trồng tại vùng đất tơi xốp, giàu khoáng.

B. Hạt được bảo quản tốt, vẫn giữ nguyên vẹn phôi và chất dinh dưỡng dự trữ.

C. Hạt được che đậy kĩ càng bằng rơm, rạ sau khi gieo

D. Hạt được gieo đúng thời vụ

**Câu 17.** Chọn một số hạt đậu tốt, khô cho vào 3 cốc thuỷ tinh, cốc 1 không cho nước, cốc 2 đổ ngập nước còn cốc 3 lót dưới những hạt đậu một lớp bông ẩm rồi để cả 3 cốc vào chỗ mát. Sau một thời gian, hạt ở cốc nào sẽ nảy mầm ?

A. Cả ba cốc       B. Cốc 3 C. Cốc 2       D. Cốc 1

**Câu 18.** Ba điều kiện bên ngoài cần thiết cho sự nảy mầm của hạt là

A. không khí, nhiệt độ và độ pH thích hợp.

B. không khí, nhiệt độ và độ ẩm thích hợp.

C. ánh sáng, nhiệt độ và độ pH thích hợp.

D. ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm thích hợp.

**Câu 19.** Hạt lạc giữ được khả năng nảy mầm khoảng:

A. 3 – 5 năm.      B. 1 – 2 năm. C. 7 – 8 tháng.      D. 1 – 2 tháng.

**Câu 20.** Hạt sẽ mất hoàn toàn khả năng nảy mầm trong trường hợp nào dưới đây ?

A. Bị luộc chín B. Vùi vào cát ẩm

C. Nhúng qua nước ấm D. Phơi ngoài ánh sáng mặt trời

**Câu 21.** Vì sao nói cây có hoa là một thể thống nhất ?

A. Vì khi tác động vào một cơ quan sẽ ảnh hưởng đến các cơ quan khác và toàn bộ cây

B. Vì có sự thống nhất giữa chức năng của các cơ quan

C. Vì có sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của mỗi cơ quan

D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 22.** Cây con có thể được hình thành từ bộ phận nào dưới đây ?

1. Hạt 2. Rễ 3. Thân 4. Lá

A. 1, 2, 3 B. 1, 2, 4 C. 1, 2, 3, 4 D. 1, 3, 4

**Câu 23.** Các loại quả : mơ, chanh, hồng xiêm, dừa, ổi có tên gọi chung là gì ?

A. Quả khô       B. Quả mọng C. Quả thịt       D. Quả hạch

**Câu 24.** Ở thực vật, bộ phận nào chuyên hoá với chức năng hấp thụ nước và muối khoáng ?

A. Hạt       B. Lông hút C. Bó mạch       D. Chóp rễ

**Câu 25.** Khi sự hút nước và muối khoáng ở rễ cây bị ngừng trệ thì hoạt động nào dưới đây sẽ bị ảnh hưởng ?

A. Sự dẫn truyền của bó mạch vùng thân

B. Sự phân chia của mô phân sinh ngọn

C. Quá trình quang hợp ở lá

D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 26.** Cây nào dưới đây không sống trên cạn ?

A. Chuối       B. Nong tằm C. Cau      D. Trúc đào

**Câu 27.** Cây nào dưới đây có rễ chống ?

A. Đước B. Ngô C. Mắm D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 28.** Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm nào dưới đây ?

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triển

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

A. 1, 3, 4 B. 1, 2, 3 C. 2, 3, 4 D. 1, 2, 3, 4

**Câu 29.** Hiện tượng cuống lá phình to, mềm và xốp ở cây bèo Nhật Bản có ý nghĩa gì

A. Giúp cây dự trữ chất dinh dưỡng

B. Giúp cây hấp thụ nước và muối khoáng triệt để hơn

C. Giúp cây dễ dàng nổi trên mặt nước

D. Giúp cây đào thải các chất dư thừa ra ngoài cơ thể

**Câu 30.** Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn ?

A. Đoạn, chúc, nứa, hồng, na

B. Bần, sú, vẹt, mắm, đước

C. Giang, si, vẹt, táu, lim

D. Bụt mọc, sưa, hoàng đàn, tuế, mun.